

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Trọng Đ, sinh năm 1986.

ĐKHKTT: Khu 8, xã X, huyện TT, tỉnh PT.

Bị đơn: Chị Chu Thị Thanh H, sinh năm 1998.

ĐKHKTT: Khu 8, xã X, huyện TT, tỉnh PT.

Chỗ ở: Khu 13, xã Q, huyện TT, tỉnh PT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Trọng Đ và chị Chu Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đ và chị H xác định có 02 con chung là cháu Hoàng Trung Đ1, sinh ngày 03/5/2016 và cháu Hoàng Trung K, sinh ngày 21/3/2020. Hai bên thoả thuận: Giao cháu Hoàng Trung Đ1 cho anh Hoàng Trọng Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 30/7/2021 cho tới khi cháu Đoàn thành niên. Giao cháu Hoàng Trung K cho chị Chu Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 30/7/2021 cho tới khi cháu Kết thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay, công sức đóng góp: Anh Hoàng Trọng Đ và chị Chu Thị Thanh H đều xác định không có và không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Anh Hoàng Trọng Đ nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002771 ngày 01/6/2021 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện TT, tỉnh PT. Hoàn trả lại cho anh Đ số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện TT;
- THA Dân sự huyện TT;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Viết Tú